



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

học kỳ 2 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Vi điều khiển - MH1102041

Mã lớp học phần: MH110204101

Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Đức Thành

Ngày thi: 08/04/2021

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: TBS1

Giám thị 1: Phạm Văn Dũng Ký tên: [Signature]Giám thị 2: N. T. N. Hoa Ký tên: [Signature]

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910030011	Thái Gia Bảo	01/06/2001	<u>[Signature]</u>	1	7.0	Bảy, chọp	C21DDT	
2	1910030002	Trương Trọng Đông	27/08/1995	<u>[Signature]</u>	1	8.0	Tám, chọp	C21DDT	
3	1910030006	Võ Trương Quốc Huy	12/10/2001	<u>[Signature]</u>	1	7.5	Bảy, naon	C21DDT	
4	1910030003	Mai Vĩnh Khang	10/06/2001	<u>[Signature]</u>	1	7.0	Bảy, chọp	C21DDT	
5	1910030008	Võ Hữu Lợi	06/03/2001	<u>[Signature]</u>	1	8.0	Tám, chọp	C21DDT	
6	1910030004	Nguyễn Văn Nghĩa	07/05/2001	<u>[Signature]</u>	1	8.0	Tám, chọp	C21DDT	
7	1910030012	Huỳnh Quốc Nhân	14/01/2001	<u>[Signature]</u>	1	7.0	Bảy, chọp	C21DDT	
8	1910030005	Nguyễn Hữu Nhân	09/09/2001	<u>[Signature]</u>	1	7.0	Bảy, chọp	C21DDT	
9	1910030009	Trương Nhật Thư	15/11/2000	<u>[Signature]</u>	1	7.0	Bảy, chọp	C21DDT	
10	1910030010	Trương Việt Thư	15/11/2000	<u>[Signature]</u>	1	7.0	Bảy, chọp	C21DDT	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
 - Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 10 vắng thi: 00 . Số bài thi/Số tờ: 10 / 10 .Số sinh viên đạt: 10 Tỷ lệ đạt: 100 %Ngày: 10 tháng 4 năm 2021

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn DũngNgày: 10 tháng 4 năm 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Đức Thành

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

học kỳ 2 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Vi điều khiển - MH1102041

Mã lớp học phần: MH110204101

Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Đức Thành - (02001)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910030011	Thái Gia Bảo	01/06/2001		6,5	Sâu, nặng	C21DDT	
2	1910030002	Trương Trọng Đông	27/08/1995		6,5	Sâu, nặng	C21DDT	
3	1910030006	Võ Trương Quốc Huy	12/10/2001		8,0	Tầm, 1chạy	C21DDT	
4	1910030003	Mai Vĩnh Khang	10/06/2001		7,0	Bảy, 1chạy	C21DDT	
5	1910030008	Vô Hữu Lợi	06/03/2001		6,5	Sâu, nặng	C21DDT	
6	1910030004	Nguyễn Văn Nghĩa	07/05/2001		8,0	Tầm, 1chạy	C21DDT	
7	1910030012	Huỳnh Quốc Nhân	14/01/2001		6,5	Sâu, nặng	C21DDT	
8	1910030005	Nguyễn Hữu Nhân	09/09/2001		6,5	Sâu, nặng	C21DDT	
9	1910030009	Trương Nhật Thư	15/11/2000		7,0	Bảy, 1chạy	C21DDT	
10	1910030010	Trương Việt Thư	15/11/2000		7,0	Bảy, 1chạy	C21DDT	

Lưu ý: Sinh viên chưa đồng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 10 vắng thi: 00 . Số bài thi: 10 / _____.

Số sinh viên đạt/không đạt: 10 / 00

Tỷ lệ đạt: 100 , 00 %

Ngày 29 tháng 3 năm 2021

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 24 tháng 3 năm 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Nguyễn Đức Thành

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

học kỳ 2 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Vi điều khiển - MH1102041

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: MH110204101

Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Đức Thành - (02001)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910030011	Thái Gia Bảo	01/06/2001		8,0	Tám, 1chữ	C21DDT	
2	1910030002	Trương Trọng Đông	27/08/1995		8,0	Tám, 1chữ	C21DDT	
3	1910030006	Võ Trương Quốc Huy	12/10/2001		9,0	Chín, 1chữ	C21DDT	
4	1910030003	Mai Vĩnh Khang	10/06/2001		8,0	Tám, 1chữ	C21DDT	
5	1910030008	Võ Hữu Lợi	06/03/2001		8,0	Tám, 1chữ	C21DDT	
6	1910030004	Nguyễn Văn Nghĩa	07/05/2001		9,0	Chín, 1chữ	C21DDT	
7	1910030012	Huỳnh Quốc Nhân	14/01/2001		8,0	Tám, 1chữ	C21DDT	
8	1910030005	Nguyễn Hữu Nhân	09/09/2001		7,0	Bảy, 1chữ	C21DDT	
9	1910030009	Trương Nhật Thư	15/11/2000		8,0	Tám, 1chữ	C21DDT	
10	1910030010	Trương Việt Thư	15/11/2000		8,0	Tám, 1chữ	C21DDT	

Lưu ý: Sinh viên chưa đồng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 10 vắng thi: 00 . Số bài thi: 10 /

Số sinh viên đạt/không đạt: 10 / 00

Tỷ lệ đạt: 100, 00 %

Ngày: 24 tháng 3 năm 2021

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 24 tháng 3 năm 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Nguyễn Đức Thành